

Bản án số: 28/2024/HS-PT  
Ngày 30-01-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Mỹ Giang.

*Các Thẩm phán:* Ông Phan Ngọc Minh.

Ông Trần Mười.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 34/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 25/8/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

***Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Thanh P, sinh ngày 08/11/2004 tại tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L và bà Võ Thị Đ; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/6/2023, bị Công an xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPHC.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đó nhóm của Lê Văn Đ1 và Nguyễn Đình H cùng trú tại xã P, thị xã Đ dùng hung khí gây thương tích cho Trần Chí T, nên Võ Quý T1, sinh

năm 2003 ở thôn T, xã Đ, huyện M (Bạn của Trần Chí T) muốn tìm nhóm của Đ1 và H để đánh nhau. Khoảng 15 giờ chiều ngày 21/7/2022, T1 điện thoại cho một số đối tượng là bạn của T1 rủ tối cùng ngày tập trung tại quán N2 ở thôn T, xã Đ, huyện M để nhậu, sau đó đi kiếm nhóm Đ1 và H để đánh.

Ban đầu nhóm của Võ Quý T1 có 18 người gồm: Võ Quý T1, Nguyễn Đức C, Đoàn Trần Việt Đ2, Nguyễn Văn T2, Đặng Văn P1, Nguyễn Thanh P, Trần Quốc T3, Nguyễn Duy P2, Nguyễn Thành L1, Lê Nguyễn Duy Á, Lương Tiểu H1, Huỳnh Văn T4, Trần Quang T5, Huỳnh Quang T6, Huỳnh Trần Tấn Q, Nguyễn Văn T7, Nguyễn Duy T8, Dương Hồng A. Sau khi gặp nhau và nhậu tại quán N2 thuộc thôn T, xã Đ, huyện M nhóm của Võ Quý T1 đi đến địa bàn thị xã Đ thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, cụ thể như sau:

Vụ 1: Khoảng 20 giờ ngày 21 tháng 7 năm 2022, Võ Quý T1 nói với cả nhóm: “Giờ tao đi xuống kiếm thằng H trước”, sau đó Trần Quốc T3 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 76N5 - 8638 chở T1 đi đến xã P, thị xã Đ để tìm H, trên đường đi T1 lấy 01 cái rựa (loại rựa bờ, dài khoảng 1,2m, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, do T1 chuẩn bị từ trước và cất giấu ở gần quán M) mang theo, khi đến trước nhà H, T3 ở ngoài xe, T1 xuống xe đi bộ vào trong sân nhà nhưng không có H ở nhà, T1 thấy 01 xe mô tô biển kiểm soát: 76N5 - 8638 để trước sân nhà H nên Võ Quý T1 dùng rựa chém nhiều cái vào xe mô tô làm hư hỏng xe mô tô nêu trên. Sau đó T3 chở T1 đi về, trên đường về T1 giấu cây rựa bờ rồi quay lại quán M, còn T3 đi về nhà. Lúc quay về quán M, T1 nói với những người trong nhóm “Tao đến nhà thằng H nhưng không có nó ở nhà, xong tao đập 01 cái xe Dream của nó”.

Vụ 2: Sau khi quay về quán N2, khoảng 20 giờ 30 cùng ngày, T1 nói với cả nhóm: “Bây giờ đi vào Đ kiếm nhóm của thằng Đ2 và H để chém”, thì cả nhóm đồng ý, do Trần Quốc T3 đã đi về nhà nên lúc này nhóm của T1 còn lại là 17 người, Nguyễn Văn T2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76G1 - 359.83 chở P1 và T1, T1 cầm 01 cái rựa (T1 dùng đập phá xe mô tô tại nhà H trước đó); T7 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 76P1 - 093.62 chở A và Huỳnh Quang T6, Á điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 76F1 - 070.97 chở P2 và T8; Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 76H1 - 459.11 chở C và T5, C cầm 01 con dao dài 80cm của H1; Đ2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 76G1 - 484.36 chở L1 và P, H1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 76F1 - 230.21 chở T4, T4 ngồi sau cầm 01 con dao dài 92,5cm. Khi cả nhóm đi đến xã P, thị xã Đ thì T1 nói: “Giờ đi vô nhà con Q1 bờ thằng Đ2 ở P kiếm thử, chứ nãy tao xuống nhà thằng H mà không có thằng H” nên cả nhóm đi đến phường P, thị xã Đ, khi đi ngang nhà của Q1 thấy nhà đóng cửa nên cả nhóm quay xe bỏ đi, khi đi đến đoạn gần Ngã ba Cây dương thuộc phường P, thị xã Đ, thấy bên đường có để nhiều vỏ chai bia Dung Quất nên T1 bảo T2 dừng xe lại, T1 xuống xe lấy một số vỏ chai bia đưa cho những người trong nhóm mang theo, cụ thể: Hồng A, Quang T6 mỗi người cầm 02 vỏ chai bia; P2, T8 mỗi người cầm 01 vỏ chai bia; C, T5 mỗi người cầm 01 vỏ chai bia; L1, P mỗi người cầm 02 vỏ chai bia. Lúc này khoảng 21 giờ cùng ngày, Dương Tấn S gọi điện cho T4 nói đã đi vào tới Ngã tư T thuộc xã Đ, huyện M nên T1 nói với cả nhóm quay xe lại Ngã tư T để đón; khi đến đoạn gần

cây xăng T13 thuộc xã Đ, huyện M, có Phạm La Chí T9 điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát chở Dương Tấn S, S cầm 01 con dao, dài khoảng 50cm, Nguyễn Tùng Đ3 (Sinh ngày: 05/02/2006) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 76V6 - 6931 chở Đặng Tấn T10, T10 cầm 01 con dao, dài khoảng 50cm, lúc này nhóm của T1 gồm có 21 người đi trên 08 xe mô tô, C nói: “Bây giờ lên P đến nhà N xem thử có H và N ở đó không” (Huỳnh Trần Quốc N1 là bạn của Nguyễn Đình H), sau đó cả nhóm tìm đến nhà N1; T2 điều khiển xe chở Pháp, T1 đi trước và dừng lại đi vệ sinh, sau đó bị lạc đường; cả nhóm còn lại 18 người đi đến nhà N1, khi đi đến trước cổng nhà ông Huỳnh C1 (Là ông nội của N1, nhà của ông C1 sát bên với nhà của N1 nên cả nhóm nghĩ là nhà của N1), lúc này khoảng 22 giờ cùng ngày, một số người trong nhóm gọi N1 ra nhưng nhà ông C1 đã đóng cửa không có ai trả lời nên Nguyễn Đức C, Huỳnh Quang T6, Nguyễn Thanh P, Đặng Tấn T10, Nguyễn Thành L1 và Dương Hồng A dùng vỏ chai bia Dung Q2 mang theo ném vào nhà ông C1 làm vỡ cánh cửa nhôm kính của nhà ông C1.

Những người còn lại chỉ ngồi trên xe không có hành vi gì. Sau khi ném vỏ chai bia vào nhà ông Huỳnh C1, cả nhóm lên xe bỏ đi

Vụ 3. Sau khi đập phá tài sản tại nhà ông Huỳnh C1 ở xã P, thị xã Đ, T8 nói: “Đạt hay uống cà phê ở P” nên cả nhóm thống nhất đi vào xã P, thị xã Đ để tìm nhóm của Đ2 và H. Khi đi đến đường T thì T2 điều khiển xe chở T1 và Pháp đến, cả nhóm cùng đi đến Trạm Cảnh sát giao thông Đức Phổ thuộc xã P, thị xã Đ thì quay xe chạy ra hướng Bắc; Q điều khiển xe mô tô chở T5 và C đi trước không tham gia; cả nhóm còn lại 18 người; khi đi đến đoạn trước nhà bà Võ Thị H2, lúc này có 09 người đang ngồi nhậu trong sân trước nhà bà H2, gồm: Nguyễn Vũ Đình K, Dương Hiền T11, Võ Văn L2, Nguyễn Chí B, Nguyễn Công K1, Lê Bùi Văn C2, Phạm Tấn A1, Trần Đức D và Lại T đang nhậu; trước đó Dương Hiền T12 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 76X1 - 5647 và Võ Văn L2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 61N4 - 4520 đến và để trên vỉa hè trước nhà bà H2; nhìn thấy Lại Triệu P3, biết P3 là bạn chơi chung với Đ2 nên Huỳnh Quang T6 và L1 la lên: “Thằng P3 đấm thằng Đ2 kia” thì nhóm của T1 dừng lại, Huỳnh Quang T6 ném 01 vỏ chai bia trúng vào cửa sắt của nhà bà H2, L1 ném 01 vỏ chai bia vào ngôi nhà trúng vào cửa sắt, T8 ném 01 vỏ chai bia vào ngôi nhà (không rõ trúng chỗ nào), T1 xuống xe cầm 01 rựa bờ đi lại trước nhà bà H2 và la lên: “Ra đây, ra đây”, nhóm Phổ C3 thấy nhóm của T1 ném vỏ chai nên Nguyễn Chí B lấy 04 vỏ chai bia, Lại Triệu Phú lấy 02 vỏ chai bia, Nguyễn Công K1 lấy 02 vỏ chai bia (vỏ chai bia Dung Quát) ném về nhóm của T1 rồi bỏ chạy vào bên trong nhà bà H2 và kéo cửa sắt lại trốn, thấy nhóm Phổ C3 vào nhà trốn nên nhóm của T1 lên xe bỏ đi; khi chạy ra hướng Bắc khoảng 10 mét thì thấy một số người trong nhóm Phổ C3 từ trong ngôi nhà đi ra nên T1 nói lớn: “Quay lại thử tụi nó ra không thì chém luôn”, cả nhóm quay xe mô tô lại, Võ Quý T1 cầm 01 cái rựa, Đặng Văn P1 lấy và cầm 01 dao loại dao ghép của T4, Dương Tấn S cầm 01 con dao, Đặng Tấn T10 cầm 01 con dao, nhìn thấy bên đường có đóng gạch, loại gạch 06 lỗ, Huỳnh Quang T6, Nguyễn Thanh P, Đặng Tấn T10, Lương Tiểu H1, Huỳnh Văn T4, Đặng Văn P1, Nguyễn Duy T8, Đoàn Trần Việt Đ2, Nguyễn Thành L1 và Dương Hồng A mỗi người lượm từ 02

- 03 viên gạch rời cùng chạy về hướng nhà bà H2, lúc này nhóm Phở C3 đã chạy vào nhà bà H2 kéo cửa sắt lại trốn; nhìn thấy trên vỉa hè trước nhà bà H2 có 02 xe mô tô, Dương Tấn S dùng chân đạp ngã 01 xe mô tô, Võ Quý T1 dùng chân đạp ngã 01 xe mô tô và cầm rựa chém nhiều lần vào 02 xe mô tô; Huỳnh Quang T6, Nguyễn Thanh P, Đặng Tấn T10, Lương Tiểu H1, Huỳnh Văn T4, Đặng Văn P1, Nguyễn Duy T8, Đoàn Trần Việt Đ2, Nguyễn Thành L1 và Dương Hồng A ném gạch vào mái ngói, tường nhà, cửa sắt nhà bà H2, nhóm của T1 tiếp tục lượm gạch ném vào nhà bà H2 nhiều lần làm hư hỏng tài sản. Sau khi đập phá tài sản xong cả nhóm đi về.

Kết luận định giá tài sản số: 29/KL-KTHS, ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Đ, kết luận như sau:

+ Giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô, nhãn hiệu Dream, màu xanh, biển kiểm soát: 76N5 - 8638 là 622.000đồng (Vụ 1).

+ Giá trị thiệt hại của 01 cửa kính khung nhôm là 605.760 đồng (Vụ 2).

+ Giá trị thiệt hại tại nhà bà Võ Thị H2 là 359.000 đồng (Vụ 3).

+ Giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô, nhãn hiệu Platco, màu đỏ, biển kiểm soát: 76X1 - 5647 là 654.000 đồng (Vụ 3).

+ Giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave Alpha, màu đỏ - đen, biển kiểm soát: 61N4- 4520 là 516.000 đồng(Vụ 3).

Tổng giá trị thiệt hại của các tài sản trong vụ Cố ý làm hư hỏng tài sản, xảy ra ngày 21/7/2022 trên địa bàn thị xã Đ là 2.756.760 đồng (Hai triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn bảy trăm sáu mươi đồng).

*Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 25/8/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.*

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 90, Điều 91, Điều 101; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh P4 (C1) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, còn tuyên về phần tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Võ Quý T1, Nguyễn Đức C, Đặng Tấn T10, Huỳnh Quang T6, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/8/2023, bị cáo Nguyễn Thanh P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:* Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy rằng Tòa án cấp sơ

thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và xử phạt bị cáo 09 (C1) tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” là phù hợp.

Tòa án cấp sơ thẩm nhận định các bị cáo Huỳnh Quang T6, Nguyễn Thanh P, Đặng Tấn T10 khi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là chưa phù hợp.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh P cung cấp tài liệu thể hiện bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo, giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Sửa bản án hình sự sơ thẩm, xử phạt bị cáo từ 02 đến 03 năm cải tạo không giam giữ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo:

Vào tối ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại nhà của ông Huỳnh C1 thuộc xã P, thị xã Đ và tại nhà bà Võ Thị H2 thuộc xã P, thị xã Đ, Nguyễn Thanh P cùng các bị cáo Võ Quý T1, Nguyễn Đức C, Đặng Tấn T10, Huỳnh Quang T6 và một số đối tượng khác đã dùng võ chài bia, gạch loại 06 lỗ, dao để đập phá tài sản của các bị hại. Riêng bị cáo Nguyễn Thanh P dùng võ chài bia, gạch loại 06 lỗ để thực hiện hành vi. Tổng thiệt hại về tài sản mà bị cáo P và các bị cáo khác gây ra là 2.134.706 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thanh P khi thực hiện hành vi là người dưới 18 tuổi (17 tuổi 8 tháng 13 ngày) nhưng có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo biết hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Nguyễn Thanh P về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về áp dụng pháp luật đối với bị cáo là người dưới 18 tuổi của cấp sơ thẩm:

Tòa án cấp sơ thẩm nhận định các bị cáo Huỳnh Quang T6, Nguyễn Thanh P, Đặng Tấn T10 khi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là chưa chính xác. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp. Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh P, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét về nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu thể hiện bị hại ông Huỳnh C1

và bà Võ Thị H2 có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng thêm cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội là người chưa thành niên. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm, xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo không có thu nhập nên được miễn khấu trừ thu nhập.

[4] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh P. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 25/8/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh P.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 90, Điều 91, Điều 100; Điều 17, Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh P 02 (Hai) năm cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh P cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thị xã Đức Phổ;
- Công an thị xã Đức Phổ;
- THA dân sự thị xã Đức Phổ;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lê Thị Mỹ Giang**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Mười**

**Nguyễn Văn Năm**

**Trần Thị Bé**



***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thị xã Đức Phổ;
- Công an thị xã Đức Phổ;
- THA dân sự thị xã Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Bé**